TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*Nga Sơn, ngày 27 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/3/2018 về việc các đ- ơng sự đã thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện ; nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đ- ơng sự:

* Nguyên đơn : Chị Lê Thị Th – sinh năm 1989.

Địa chỉ: số 177, phố Q, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn : Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm Nh, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Giao cháu Nguyễn Thị Trà M – sinh ngày 16/02/2012 là con chung của anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị T cho chị Lê Thị Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trà M trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, chị Th không được cản trở.

**Về án phí*: Áp dụng khoản 3 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chị Lê thị Th tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sao khi ly hôn là:150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*),

nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Th đã nộp: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0002691 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Chị Th được nhận lại:150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Thu